

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 420/2021/HSST

Ngày: 05-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Khuyển

2. Bà Nguyễn Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Ngọc Huệ – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 234/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 495/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Thị Xuân T; sinh ngày 17/6/1966; nơi sinh: Quảng Bình; hộ khẩu thường trú: phường L, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: phường L, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: nhạc công; Trình độ văn hóa: 12/12; con ông Hoàng Trọng P, sinh năm: 1932 (chết năm 2014) và Trần Thị N, sinh năm: 1932; gia đình có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình; chồng bị cáo tên Nguyễn Quang Q, sinh năm: 1961; con bị cáo tên Nguyễn Quang N, sinh năm: 1988 và Nguyễn Quang H, sinh năm: 1997; tiền án: không; tiền sự: Ngày 26/11/2020 bị Công an phường Phước Long B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, số tiền phạt 1.500.000 đồng, đã nộp phạt xong ngày 02/12/2020; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/01/2021. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà NLQ 1, sinh năm: 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố 1, phường K, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà NLQ 2, sinh năm: 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ tạm trú: phường P, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: phường L, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Bà NLQ 3, sinh năm: 1974 (vắng mặt)

Địa chỉ: phường P, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Ông NLQ 4, sinh năm: 1979 (vắng mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã M, huyện J, tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ tạm trú: phường H, thành phố G, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 30/12/2020, Nguyễn Hữu T đến quán cà phê Sa Kê tại địa chỉ 141/22 Đường 339, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, thấy Hoàng Thị Xuân T và NLQ 3 ngồi uống cà phê trong quán T rủ T và L cùng chơi đánh bài "Phỏm" ăn tiền. T và L nói không có tiền thì T hứa nếu hai người thua thì T sẽ cho mượn tối đa mỗi người 500.000 đồng, T và L đồng ý chơi. Lúc này có 01 thanh niên (không rõ lai lịch, làm nghề thu gom ve chai) xin chơi, T đồng ý. Sau đó, T kêu chủ quán là NLQ 2 cho một bộ bài tây. H đang dọn dẹp trong quầy nói không có bộ bài nào mới, tìm xem có ở đâu trong quán, thì cả nhóm thấy trên quầy có 01 bộ bài cũ nên lấy ra tại một bàn gần quầy chơi. Thể lệ chơi: Người thắng "ăn" hết theo tỷ lệ thua lần lượt là 10.000 đồng, 20.000 đồng và 30.000 đồng, "cháy" (Tc không có Phỏm) 40.000 đồng và ai "ù" thì mỗi người thua 50.000 đồng, bị "ăn" 01 lá bài thua thêm 10.000 đồng, bị "ăn" lá bài thứ 2 thua thêm 20.000 đồng và bị "ăn" 03 lá thì đền "ù" cho tất cả những người còn lại. Ván đầu tiên, L chia bài và "ù" thắng được 180.000 đồng, T thua 50.000 đồng, T thua 50.000 đồng và người thanh niên thua 80.000 đồng (do bị L ăn thêm 2 lá bài). Lúc này, T thấy người thanh niên hết tiền nên không cho chơi nữa và người này bỏ đi. Đúng thời điểm đó, NLQ 4 vào quán, thấy chia bài ván mới, khi đang chơi hết ván thì bị Công an phường Phước Long B vào kiểm tra, yêu cầu mọi người ngồi yên tại chỗ, thu trong người của T số tiền 7.224.000 đồng, tại chiếu bạc 20.000 đồng tiền quỹ L mới để ra do Công an không biết nên gom chung số tiền của T (T xác định sử dụng 500.000 đồng để chơi đánh bài, số tiền còn lại 5.774.000 đồng là để trả tiền thuốc và chi phí điều trị bệnh ung thư đại tràng, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Đức đã trả lại cho T –

bút lục 09), thu tại chiếu bạc của T số tiền 30.000 đồng, của L số tiền 200.000 đồng, của N số tiền 35.000 đồng.

Như vậy, số tiền T sử dụng đánh bạc là 500.000 đồng và hứa cho T và L mượn mỗi người là 500.000 đồng nên tổng số tiền T dùng để đánh bạc là 1.500.000 đồng (trong đó T đã thua hết 50.000 đồng, còn lại là 1.450.000 đồng) cùng với thu giữ của T 30.000 đồng, L là 200.000 đồng, Ninh là 35.000 đồng, tiền L để ra quỹ của nhóm là 20.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của 04 đối tượng là 1.735.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức cả 04 đối tượng trên đã thừa nhận hành vi đánh bạc như trên.

Qua xác minh tại Công an phường Phước Long B, Nguyễn Hữu T và Hoàng Thị Xuân T đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”, Công an phường Phước Long B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000167 ngày 26/11/2020 đối với Hoàng Thị Xuân T, Nguyễn Hữu T, xử phạt mỗi người 1.500.000 đồng; ngày 02/12/2020, Nguyễn Hữu T và Hoàng Thị Xuân T đã nộp phạt xong.

Đối với NLQ 3, ngày 22/5/2019 bị Công an phường Phước Long B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, số tiền bị phạt là 1.500.000 đồng, NLQ 3 đã nộp phạt xong ngày 03/6/2019, tính đến ngày 30/12/2020 đã được xóa tiền sự theo quy định nên Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L.

Đối với NLQ 4 và NLQ 2, số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, bản thân Ninh và Hợp đều chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với N và H.

Vật chứng vụ án:

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức) thu giữ 01 bộ bài tây 52 lá và số tiền 1.735.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 189/Ctr-VKSTPTD ngày 09/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu T và Hoàng Thị Xuân T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngày 20/10/2021, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức đã ban hành Quyết định đình chỉ vụ án số 02/2021/HSST-QĐ đối với bị cáo Nguyễn Hữu T, vì: bị cáo Nguyễn Hữu T đã chết vào lúc 18 giờ 10 phút ngày 05 tháng 10 năm 2021

theo giấy Trích lục khai tử số 370/2021/TLKT-BS ngày 07/10/2021 của Ủy ban nhân dân phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh cung cấp cho Tòa án.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Hoàng Thị Xuân T như nội dung Cáo trạng đã truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Thị Xuân T từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù; xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền dùng để đánh bạc 1.735.000 đồng; tịch thu tiêu hủy bộ bài tây 52 lá.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu, khai báo đầy đủ và có thái độ ăn năn, hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt và áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo; bị cáo cam kết sẽ chấp hành các quyết định của Hội đồng xét xử khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục Quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi và Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Thị Xuân T tại phiên tòa, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 10 giờ ngày 30/12/2020, tại quán cà phê Sa Kê tại địa chỉ 141/22 Đường 339, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Hữu T (đã chết), bị cáo Hoàng Thị Xuân T cùng các đối tượng là NLQ 3, NLQ 4 và 01 đối tượng không rõ lai lịch đã có hành vi cùng nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức chơi Phỏm, số tiền đánh bạc 1.735.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo T đã chết theo nên Tòa án đình chỉ vụ án đối với bị cáo Nguyễn Hữu T. Trong vụ án này, số tiền đánh bạc là dưới 5.000.000 đồng nhưng bị cáo Hoàng Thị Xuân T đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nay lại tiếp tục vi phạm. Do đó, hành vi của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3]. Lời khai của bị cáo đã thống nhất với tội danh và Điều luật mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội đối với bị cáo. Như vậy, nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đối với bị cáo Hoàng Thị Xuân T là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc trái phép sẽ bị pháp luật nghiêm trị nhưng bị cáo vẫn vi phạm thể hiện ý thức chấp hành pháp luật kém. Tuy nhiên, cũng xét trong vụ án này, ý thức ban đầu của bị cáo là không có ý định đánh bạc, phạm tội do ý thức Tc thời, tham gia đánh bạc do bị rủ rê, lôi kéo, vì nể bạn (Nguyễn Hữu T bị bệnh ung thư đại tràng giai đoạn cuối) năn nỉ chơi bài để giải khuây nên bị cáo đã tham gia, số tiền bị cáo dùng để đánh bạc nhỏ (80.000 đồng); phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và thể hiện sự ăn năn hối cải quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo không có T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra cho tại ngoại đến nay bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật và các quy định tại địa phương, không có biểu hiện vi phạm pháp luật mới, có khả năng tự cải tạo và không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm và bị cáo cũng trình bày nguyện vọng đề nghị Hội đồng xem xét áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo và đã chứng minh khả năng thi hành án của mình nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tiền cũng tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3]. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Đối với NLQ 4 chưa có tiền án và chưa từng bị xử phạt vi phạm về hành vi đánh bạc; NLQ 3 đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng đã được xóa tiền sự; trong vụ án này số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, chưa đủ định lượng cấu thành tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Đức không truy cứu trách nhiệm hình sự mà xử phạt vi phạm hành chính đối với đối tượng Ninh và L về hành vi đánh bạc là phù hợp.

- Đối với NLQ 1: NLQ 1 xác nhận bà là chủ quán cà phê Sa Kê, đại chỉ: 141/22 Đường 339, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng bà đã sang nhượng lại quán cho bà NLQ 2, tại thời điểm xảy ra sự việc bà không còn quản lý quán nữa và cũng không có mặt ở quán. Sự việc các đối tượng có hành vi đánh bạc ở quán cà phê Sa Kê bà hoàn toàn không biết, không có liên quan gì nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý NLQ 1 là có căn cứ.

- Đối với NLQ 2: Xác nhận trước đây là nhân viên phục vụ quán cà phê Sa Kê, nhưng trước khi xảy ra sự việc đánh bài ăn tiền 03 ngày bà đã nhận sang nhượng lại quán này của bà NLQ 1, việc sang nhượng chưa lập giấy tờ gì nhưng bà là người trực tiếp quản lý quán. Bà không tổ chức, kêu gọi, rủ rê khách tới quán để đánh bài nhưng khi biết khách đánh bài ăn tiền bà cũng không ngăn cản, để cho khách tự chơi vì sợ mất lòng khách. Bản thân NLQ 2 chưa từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc nhưng hành vi của NLQ 2 đã vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng chống tệ nạn xã hội. Do đó, Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thành phố Thủ Đức đã xử phạt hành chính đối với đối tượng NLQ 2 là phù hợp.

- Đối với 01 thanh niên (không rõ lai lịch, làm nghề thu gom ve chai), Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố Thủ Đức tiếp tục xác minh, có căn cứ sẽ xử lý sau.

[4]. Xử lý vật chứng:

- Số tiền 1.735.000 đồng thu giữ của các bị cáo và tại chiếu bạc là tiền dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 bộ bài tây 52 lá là vật chứng vụ án và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 35, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị Xuân T phạm tội “Đánh bạc”.

-Xử phạt bị cáo **Hoàng Thị Xuân T** số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá.

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.735.000 đồng.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 103/QĐ-VKS ngày 10/6/2021 của Viện kiểm sát thành phố Thủ Đức và Giấy nộp tiền mặt ngày 27/4/2021 tại Kho bạc nhà nước thành phố Thủ Đức của Công an thành phố Thủ Đức).

3. Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị

quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc:

Bị cáo Hoàng Thị Xuân T phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm;

4. Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện quyền kháng cáo bản án. Trường hợp vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án NDTP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Công an TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tăng Thị Nguyệt